CẢM HỨNG "GIẢI HUYỀN THOẠI" TRONG TRUYỆN NGẮN *BỨC THƯ GỬI MẸ ÂU CƠ* CỦA Y BAN

• Phạm Thị Thanh Thủy(*)

Tóm tắt

"Giải huyền thoại" là một xu hướng văn học góp phần đưa tác phẩm tiệm cận cảm quan hậu hiện đại với sự phá vỡ trật tự cấu trúc, đem lại một cách cảm nhận hiện thực mới lạ. Từ cảm hứng "giải huyền thoại", "Bức thư gửi mẹ Âu Cơ" của Y Ban đã thực hiện xuất sắc sứ mệnh văn chương, phản ánh được những vấn đề "nóng" trong xã hội, thức tỉnh con người, truyền tải được những thông điệp ý nghĩa về cuộc sống. Từ đó, khẳng định cái nhìn mới, tiếng nói mới mà Y Ban mang đến cho văn học nữ Việt Nam hiện đại.

Từ khóa: Giải huyền thoại, Y Ban, Bức thư gửi mẹ Âu Cơ.

1. Đặt vấn đề

Nhìn lại nền văn học hiện đại Việt Nam, nhất là từ sau thời kì đổi mới, ta thấy một điều thú vị là ngay giữa kỷ nguyên công nghệ thông tin, văn chương lại hứng thú với những câu chuyện mang hơi hướng huyền thoại, với những nhân vật kỳ ảo. Với tinh thần "giải thiêng", dùng "huyền thoại" để "giải huyền thoại", các nhà văn đã đi vào tái hiện một thế giới khác, một thực tại khác nhằm phá vỡ cái nhìn phiến diện, một chiều về con người và cuộc đời. Xét trên một phương diện nào đó, xu hướng "giải huyền thoại" đã góp phần đưa tác phẩm tiệm cận cảm quan hậu hiện đại với sự phá vỡ trật tự cấu trúc. Đồng thời, thông qua đó, các tác giả có điều kiện đi vào khai thác những thế giới bí ẩn trong tiềm thức và siêu thức ở mỗi con người. Tìm hiểu xu hướng "giải huyền thoại" trong một số truyện ngắn Việt Nam đương đại không chỉ giúp ta tiếp cận truyện ngắn ở phương diện thể loại mà còn giúp ta hiểu được cảm quan thời đại ở mỗi nhà văn. Qua đó có thể thấy rằng, có những lúc văn chương đã phải dùng huyền thoại như một thứ đòn bẩy để phản ánh hiện thực. Nhiều nhân vật từ truyền thuyết, cổ tích, từ một tác phẩm văn học kinh điển đã được tái cấu trúc. Viết lại tích cũ, tái hiện lại những nhân vật thần kì đã quá quen thuộc với cộng đồng, người viết không chỉ tấn công vào lối tư duy một chiều, vào sự áp đặt niềm tin kiểu cổ tích mạnh mẽ khẳng định về khuyến khích phát huy tính chất trò chơi của văn chương. Trong thời đại bùng nổ thông tin có khi làm nhiễu loạn nhận thức, lý trí có thể lạc lối, sự bất an có thể gây ra tình trạng thờ ơ, lãnh cảm,... khả năng tái sinh của huyền thoại được xem là một giải pháp nghệ thuật nhiều ý nghĩa. Nhiều nhân vật kỳ ảo được văn chương ưu ái giao cho sứ mệnh phản ánh những vấn đề nóng trong xã hội, thức tỉnh con người, truyền những thông điệp về cuộc sống mà truyện ngắn *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ* của Y Ban là một điển hình cho tinh thần "giải huyền thoại" trong văn học.

2. Cảm hứng "Giải huyền thoại" trong truyện ngắn Bức thư gửi mẹ Âu Cơ của Y Ban

2.1. Giới thiệu đôi nét về "giải huyền thoại"

Trong văn xuôi Việt Nam đương đại, giễu nhại, giải thiêng lịch sử, giải huyền thoại đang trở thành cảm ứng mạnh mẽ với điểm tựa là những huyền thoại, những cổ mẫu trong đời sống văn hóa dân tộc hoặc dựa trên tư duy huyền thoại để sáng tạo. Đây có thể được xem là kỹ thuật tự sự nổi bật, tinh thần chủ lưu của chủ nghĩa hậu hiện đại.

"Giải huyền thoại thực chất là sự phản tỉnh, phản kháng, là cảm hứng nghệ thuật mới mẻ thậm chí là nhằm "lạ hóa" giải cấu trúc, xóa bỏ đi "lớp sương mù huyền thoại" bao bọc đối tượng, gỡ bỏ những gì vốn trật tự, ổn định, linh

(*) Học viên cao học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

thiêng làm phơi mở khả năng hoài nghi, tra vấn "những chuyện kể vĩ đại" [2]. Có thể chia "giải huyền thoại" làm hai xu hướng chính, đó là "giải huyền thoại" về lịch sử và "giải huyền thoại" về tâm thức dân gian.

"Giải huyền thoại" về lịch sử không phải là xóa bỏ lịch sử mà là thể hiện cách cảm nhận lịch sử theo một hướng khác, đương đại hóa cái quá vãng. Khi xây dựng những biểu tượng hóa giải huyền thoại về lịch sử, điều nhà văn hướng đến không phải là việc phủ nhận, bôi nhọ lịch sử, báng bổ quá khứ mà chỉ xem lịch sử giống như một chất liệu nghệ thuật để từ đó nhà văn thể hiện những quan điểm, cách nhìn nhận, đánh giá của mình về cuộc sống, con người. "Xu hướng "giải huyền thoại" lịch sử không chỉ nhằm "giải thiêng" các anh hùng quá khứ, mà còn thể hiện tinh thần dân chủ. Nó mở rộng quan niệm về hiện thực, đề cao tính hư cấu, tính "trò chơi" trong sáng tạo văn học" [2].

"Giải huyền thoại" về tâm thức dân gian có hai cấp độ: viết tiếp huyền thoại và viết lại, giễu nhại, giải huyền thoại.

Viết tiếp huyền thoại không phải là hình thức viết tiếp câu chuyện đã kết thúc trong huyền thoại trùng khớp với tinh thần, quan điểm của tác giả dân gian mà là sử dụng "cái nhìn mang tính chất đối thoại, cùng tư duy tranh biện, lối viết "nội hiện" thay vì "ngoại hiện" như trong huyền thoại cổ đã trở thành thi pháp nổi bật" [2]. Trường hợp viết tiếp huyền thoại, tư tưởng giải huyền thoại, giải thiêng hình tượng chỉ giới hạn ở việc đưa ra những suy ngẫm, những góc nhìn khác.

"Viết lại, giễu nhại, giải thiêng huyền thoại đã tái tạo nên những huyền thoại mới có xu hướng đối lập, giễu nhại, thậm chí là phủ định huyền thoại dân gian. Không chỉ đối thoại với các tác giả dân gian, các tác giả hiện đại còn đối thoại với nhau" [2].

Tuy nhiên, cách phân chia trên chỉ mang tính chất tương đối vì trong một số sáng tác đương đại, quá trình thâm nhập, tái sinh của huyền thoại diễn ra song song, vừa viết tiếp, vừa giễu nhại, vừa giải thiêng huyền thoại.

2.2. Cảm hứng "giải huyền thoại" trong *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ* của Y Ban

2.2.1. Nhan đề "giải huyền thoại"

Lấy cảm hứng từ tự sự dân gian và xuất phát từ xu hướng "Giải huyền thoại" về tâm thức dân gian, Y Ban tái sinh huyền thoại về mẹ Âu Cơ qua truyện ngắn mà nhan đề đã được biến thể: *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ*. Ở truyện ngắn này, tác giả đã viết lại, giải thiêng huyền thoại, tạo tác những lớp ý nghĩa mới cho huyền thoại xưa. Việc chọn hình thức viết là một bức thư gửi cho một nhân vật chỉ có trong truyền thuyết đó là mẹ Âu Cơ - người mẹ đã sinh ra dân tộc Việt Nam trong bọc trăm trứng - để đặt tên truyện đã tạo ra một nhan đề mới lạ mang lại màu sắc huyền thoại cho một truyện ngắn hiện đại. Đây là một cách thức tương tác chung giữa văn bản tự sự đương đại (văn học viết) với các truyện kể dân gian - một biểu hiện của lối "liên văn bản".

Sở dĩ Y Ban chọn nhan đề *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ* và hình thức viết thư cho truyện ngắn này bởi thư là thể văn hết sức tự do, phóng túng, nghĩa là người viết tha hồ bắt từ chuyện nọ sang chuyện kia, chuyển từ cảnh này sang cảnh khác, đổi từ giọng điệu này sang giọng điệu khác,... Trong thư, người ta có thể thông báo sự việc, thông tin, nhắn tin, có thể bộc lộ tâm tình và những suy nghĩ thầm kín của mình. Với ý thức "giải huyền thoại", tác giả đã gia tăng sự khám phá và lý giải chiều sâu tâm lý của nhân vật, đưa người đọc trở về với cuộc sống đời thường với những câu chuyện đậm tính thời sự.

2.2.2. Cốt truyện "giải huyền thoại"

Y Ban viết *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ* dựa trên cảm hứng từ một câu chuyện có thật.

"Môi trường tôi sống là bệnh viện, vì bố mẹ tôi đều công tác ở ngành Y. Tôi lang thang theo bố mẹ từ bệnh viện này qua bệnh viện khác. Môi trường bệnh viện thấm đẫm trong tôi. Khu nhà tập thể cho tôi không biết bao nhiêu dữ liệu, nên

những điều đó cứ trở đi trở lại trong sáng tác của tôi. Có lần, tôi đi học về, em tôi kể, con bé hàng xóm 16 tuổi đã có thai. Tôi ngạc nhiên vì vừa nhìn thấy nó chiều qua còn ngồi bắn bi, vậy mà… Hóa ra, cô bé bị cưỡng hiếp và có thai… Chuyện ấy ám ảnh tôi và là nguyên cớ để *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ* ra đời…” [1].

Bức thư gửi mẹ Âu Cơ của Y Ban kể về một cô gái đã từng chửa hoang viết thư gửi mẹ Âu Cơ để giải bày nỗi lòng của mình. Mẹ của cô là một công chức nhà nước, chắc do quá bận rộn với chuyện mưu sinh và cũng là người vô tâm nên không gần gũi chỉ bảo con gái những chuyện tế nhị của phụ nữ. Vì vậy, cô gái 24 tuổi chưa có chồng mà lỡ có thai với người yêu. Bà mẹ bắt cô phá thai để rồi từ đó cô phải sống trong nỗi đau đớn, dằn vặt. Trong lá thư, cô gái bộc lộ tâm trạng đau đớn, xót xa cho cảnh ngộ của mình và những người đồng cảnh ngộ. Cô rơi vào hoàn cảnh vừa đau đớn thể xác, vừa đau đớn về tinh thần khi buộc phải giết chết hài nhi còn trong trứng nước và phải chịu cảnh người đàn bà góa bụa dưới vỏ bọc của cô thiếu nữ. Chưa dừng lại ở đó, cô còn phải chịu thái độ lạnh lùng, sự đay nghiến, sỉ nhục của mẹ và những người xung quanh. Cô trách mẹ không chỉ dạy mà để cô lớn lên hồn nhiên như hoa cỏ. Và cô gái thay mặt các bạn đồng trang lứa của mình lên tiếng đòi sự quan tâm của người mẹ, đòi phải được dạy những điều mà xã hội chúng ta hay né tránh không nói thật với trẻ con, đòi quyền bình đẳng, đòi được yêu thương và chia sẻ. Bên cạnh đó, tác phẩm cũng nói về nỗi đau của người mẹ khi có những đứa con gái bị cho là hư hỏng.

Với xu hướng “giải huyền thoại” và kiểu “cốt truyện bên trong”, “cốt truyện tâm lý”, Y Ban để cho nhân vật tự kể lại cuộc đời và tâm trạng của mình. Qua đó, nhà văn bộc lộ sự quan tâm về những vấn đề mang tính nhân bản của cuộc sống. Bên cạnh việc miêu tả những cuộc sinh nở trần trụi, sự chịu đựng đớn đau của nhân vật, Y Ban đã để lại cho người đọc nhiều day dứt và băn khăn, trăn trở qua việc thể hiện nỗi đau của người mẹ và nỗi đau của người con - nỗi đau của những con người ở địa vị khác nhau. Ở thời điểm ra đời (1989), tác phẩm được xem là một “dự báo xã hội”, một “hồi chuông cảnh tỉnh” cho tình trạng nạo phá thai và bi kịch của nhiều cô gái đang tuổi vị thành niên. Với cách viết mới lạ, độc đáo và góc nhìn hiện thực rất bạo liệt, *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ* cùng với *Chuyện một người đàn bà* đã đem lại cho nhà văn Y Ban Giải Nhất của Tạp chí Văn nghệ Quân đội.

Trong *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ*, Y Ban đã xây dựng thành công mối quan hệ giữa người mẹ và con gái, trong đó người mẹ không có sự quan tâm đúng mức tới con dẫn đến hậu quả bi đát cho cô gái trẻ. Ở đây, ta thấy hình ảnh người phụ nữ hiện đại không được nhìn nhận ở góc độ tính cách mà ở góc độ tâm trạng. Chúng ta tưởng như đã chạm được vào những nỗi đau thầm kín của người phụ nữ, nỗi đau của người phụ nữ bị ruồng bỏ, nỗi đau của người mẹ biết mình có đứa con hư. Thế nhưng, điều đọng lại trong tâm trí người đọc lại là hình ảnh những cô gái trẻ đang chập chững bước vào ngưỡng cửa cuộc đời. Đó chính là thế hệ phụ nữ của tương lai. Họ sống hồn nhiên, hành động theo sự mách bảo của trái tim nhưng phải chịu đau khổ. Lỗi thuộc về những người mẹ, những người lớn và xã hội đã không cho họ một hành trang đủ để vào đời.

Bức thư gửi mẹ Âu Cơ không có những mâu thuẫn, xung đột gay gắt nhưng câu chuyện không vì thế mà tẻ nhạt. Cơ chế đay nghiến tàn nhẫn của con người với con người góp phần đắc lực trong việc thể hiện số phận của nhân vật cũng như tạo không khí cho hoàn cảnh. Cô gái 24 tuổi trong câu chuyện không nhận được một lời tử tế, một thái độ cảm thông nào trái lại chỉ nhận được những lời khinh bỉ, đay nghiến và hằn học. Câu chuyện kết thúc - một cái kết không có hậu - nỗi đau thể xác có thể đã được giải quyết nhưng nỗi đau tinh thần vẫn còn đó, âm thầm và dai dẳng.

Với cốt truyện hoàn toàn mới mẻ, Y Ban đã trả những giấc mơ cổ tích thần kỳ về cho tác giả dân gian, mà thay vào đó là bức tranh cuộc sống

trần tục, đời thường nhất với những tâm tư, tình cảm và suy nghĩ rất mực con người. Từ đó, nhà văn gióng lên "hồi chuông cảnh tỉnh" cho xã hội, cho những người mẹ trong việc giáo dục giới tính cho con gái ở lứa tuổi vị thành niên. Đồng thời hướng đến thông điệp: Các bà mẹ cần định hướng cho con gái những bài học về cuộc đời trước khi bước vào ngưỡng cửa tình yêu, hôn nhân và ngưỡng cửa cuộc đời. Ngoài ra, truyện cũng góp phần định hướng nhận thức cho các cô gái trước ngưỡng cửa tình yêu cần có suy nghĩ chín chắn, cân nhắc trước khi hành động để không phải sống trong chuỗi ngày tháng dằn vặt, đau khổ như cô gái trong truyện.

2.2.3. Nhân vật "giải huyền thoại"

"Nổi bật trong truyện ngắn huyền thoại là nghệ thuật xây dựng nhân vật mà ở đó sự tự ý thức của nhân vật được xem là yếu tố trung tâm. Trong truyện ngắn huyền thoại, toàn bộ huyền thoại đã trở thành yếu tố của sự tự ý thức của nhân vật… Ở khía cạnh này, cũng cần phải thấy rằng, truyện ngắn huyền thoại đã làm một "cuộc cách mạng" giải huyền thoại, bằng cách biến những cái vốn là ổn định, cố định, hoàn tất của huyền thoại thành yếu tố tự nhận thức của nhân vật" [3, tr. 49].

Nếu như trong huyền thoại các nhân vật thường gắn với ý thức, trách nhiệm hay ý chí, niềm tin, ước mơ của nhân dân thì trong truyện ngắn huyền thoại đương đại các nhân vật trở về với con người cá nhân, thế sự, con người đời tư, đời thường.

Nhân vật chính trong *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ* là một cô gái 24 tuổi - người đã viết bức thư gửi cho mẹ Âu Cơ. Trong quá khứ, cô đã từng rơi vào tình cảnh dở dang, không chồng mà chửa. Trong thư, cô gái bộc lộ tâm trạng đau đớn xót xa cho tình cảnh của mình và những người đồng cảnh ngộ khi chứng kiến cảnh tương tự cô ngày trước ở Bệnh viện Phụ sản. Cô kể cho mẹ Âu Cơ nghe về những nỗi đau mà mình phải gánh chịu. Đó không chỉ là nỗi đau về thể xác - phải từ bỏ cốt nhục, từ bỏ mầm sống đang lớn lên từng ngày trong cơ thể mình mà còn là sự giày vò khủng khiếp về tinh thần: mẹ phản đối chuyện tình yêu, bắt cô phải từ bỏ người cô yêu thương và cũng rất yêu thương, có trách nhiệm với cô. Không chỉ vậy, cô còn phải chịu đựng sự dè bỉu phải chịu sự đay nghiến, sự lạnh lùng của người đời, của những người xung quanh và ngay cả người mẹ sinh thành ra cô cũng không ngoại lệ. Những kẻ xa lạ trong phòng phụ khoa nhìn cô với cái nhìn "kinh ngạc, khinh bỉ", những bệnh nhân trong phòng vô sinh đến cả những y tá trong bệnh viện với những trò đùa "dớ dẩn, vô lí hết sức", rồi lườm nguýt. Cả xã hội đay nghiến, chửi rủa cô gái trẻ "không chồng mà chửa" và nói cô là "hư hỏng", là "đĩ bợm", là "đồ gái",… Ngay đến mẹ ruột, người sinh ra cô thay vì sự cảm thông, chia sẻ, bà lại chỉ biết đay nghiến cô. Tất cả khiến cô gái cảm giác mình như "một con thú bị săn đuổi đến đường cùng". Sự đay nghiến lạnh lùng không chỉ biểu hiện trong lời nói mà cả trong hành động. Những cô y tá chăm sóc thì ít, quát mắng và đay nghiến bệnh nhân thì nhiều. Cái cảnh một cô gái "lăn lộn, đầu óc rũ rượi" với hình ảnh "như điên như dại" khép lại bởi câu nói của một cô y tá "Đi nhanh lên kẻo bẩn hết sàn. Đến khổ cho các bà trẻ. Các bà sướng lắm để khổ người ta thế này. Đi nhanh lên! Không chết đâu mà rón rén" khiến ta hụt hẫng. Sự đay nghiến ấy lại diễn ra trong lúc con người ta cảm thấy đau đớn nhất, cần sự đồng cảm và sẻ chia nhất. Quan niệm là nữ giới thì phải đoan trang, đứng đắn và cái việc lỡ làng bị coi là một tội lỗi khủng khiếp, một vết nhơ cho xã hội, một nỗi nhục cho gia đình đã ăn sâu vào mỗi con người Việt Nam, bám rễ hàng ngàn năm nay trong tiềm thức của biết bao thế hệ. Nó mạnh đến mức khiến chính cô gái - nạn nhân của định kiến ấy - cũng cảm thấy mình mang trong mình một tội lỗi quá lớn. Và có lẽ vì thế mà trước lời dè bỉu của thiên hạ, cô chỉ lặng lẽ chịu đựng. Tội lỗi của cô là đã lỡ có một đứa con khi tình yêu chưa đi đến hôn

nhân. Dưới áp lực của hoàn cảnh cô gái phải từ bỏ tình yêu, từ bỏ mầm sống vẫn đang cố tồn tại trong mình để nhận về sự đau đớn và nỗi cô đơn. Tình yêu đã không chiến thắng được áp lực của dư luận xã hội. Cô trách người mẹ không chỉ dạy mà để cô lớn lên hồn nhiên như hoa cỏ: "Mẹ ơi, ai đã dạy cho con ư? Đất đấy, thiên nhiên đấy, mầu vàng của lúa, mầu xanh của cây, miền quê con sông ấy đã kiến tạo nên tâm hồn con, để con biết khóc trong tiếng mưa, biết cười trong nắng, biết múa hát trong tiếng cây cỏ trỗi dậy sau trận mưa rào".

Sự lạnh lùng, sự đay nghiến của dư luận xã hội, của người mẹ đã để lại nỗi đau dai dẳng để rồi cô gái 24 tuổi, sau rất nhiều năm trôi qua, vẫn không thể quên đi nỗi đau ấy. Mỗi lần chứng kiến cảnh tương tự là một lần cảm thấy đau đớn hơn, thấm thía hơn. Nỗi đau đó theo cô suốt cuộc đời và nó tước luôn niềm hạnh phúc của cô bởi "Còn một nỗi đau này nữa mẹ ơi, là nỗi cô đơn con không thể chia sẻ cùng ai. Sau ngày ấy tình yêu của con chết đi theo nó", cô sa vào ăn chơi để quên đời "Ngày ngày con vẫn cứ nhập cuộc: con đi xem, đi vũ hội, đi du lịch..." để rồi "Sau tất cả những cuộc vui, con càng cô đơn hơn". Cô bây giờ là người phụ nữ góa bụa trong hình dáng của thiếu nữ kén chồng để rồi đêm đến cô thao thức, hồi tưởng và khát khao "Với bàn tay mình, con tự vuốt ve thân hình thiếu nữ để thỏa mãn cơn đàn bà!".

Có thể nói, sự đay nghiến tẫn nhẫn với người phụ nữ đi ngược lại những chuẩn mực đạo đức truyền thống đã chỉ đạo toàn bộ tâm lí của hệ thống các nhân vật trong tác phẩm. Vì thế, mỗi hành động, suy nghĩ, lời nói của các nhân vật từ nhân vật người mẹ đến những người xung quanh; từ những kẻ không phải chịu đựng nỗi đau đến những người đang mang những bất hạnh của cuộc đời; từ những người xa lạ đến những người gần gũi nhất đều tập trung thể hiện điều ấy.

Và cô gái đã thay mặt các bạn đồng trang lứa của mình lên tiếng đòi sự quan tâm của người mẹ, đòi quyền bình đẳng, đòi được yêu thương và chia sẻ. Cô đòi phải được dạy những điều mà xã hội chúng ta hay né tránh không nói thật với trẻ con bởi có những kiến thức đó, các cô gái mới có đủ hành trang để bước vào cuộc sống nhiều cạm bẫy; để biết đam mê và biết dừng lại ở vạch an toàn:

"Mẹ Âu Cơ sinh được 50 người con trai và 50 người con gái. Con trai của mẹ thì trở thành anh hùng, thi sĩ, con gái của mẹ thì trở thành những bà mẹ. Đất nước anh hùng, thiên tai, ngoại xâm nên mẹ quan tâm đến những anh hùng, thi sĩ. Mẹ không chú ý đến những cô gái vốn đã dịu dàng nhu mì, không mấy đòi hỏi mẹ. Nhưng bây giờ thì con đòi hỏi. Mẹ ơi mẹ hãy quan tâm chúng con, đến nỗi đau của những cô gái, những bà mẹ".

Những lời tâm sự, lời khẩn cầu tha thiết đó khiến cho chúng ta không khỏi băn khoăn, suy nghĩ về trách nhiệm của mình trong việc giáo dục giới tính cho trẻ em nữ vị thành niên.

Một nhân vật đóng vai trò quan trọng nữa xuất hiện trong truyện là người mẹ của cô gái. Người mẹ này cũng mang trong mình một nỗi đau là có đứa con gái bị cho là hư hỏng. Tuy nhiên, nhìn nhận kĩ ta sẽ thấy đây là một người mẹ góp phần trong việc gây ra bi kịch của cô con gái bởi sự vô tâm của mình. Ở tuổi dậy thì, con gái của bà có biết bao điều thắc mắc về giới tính nhưng bà không hề dạy con về những điều đó. Những tò mò, băn khoăn, cô bé không biết hỏi ai bởi "Tất cả những cuốn sách ấy đều không dạy con cái lần đầu tiên ấy". Khi cô bé phát hiện ra "ngực nó mọc hai cái mụn" (thực chất đó là sự phát triển của tuyến vú) cô bé chỉ biết hỏi cha: "Cha ơi, chết rồi, con bị mọc hai cái mụn ở vú đây này, đau ơi là đau!" bởi "mẹ thì chẳng để ý đến con nên con không dám hỏi". Ngay cả khi lần đầu có kinh nguyệt, cô gái cũng không được mẹ cung cấp cho những kiến thức cần thiết và chỉ dạy cho cách giữ gìn vệ sinh nên cô xấu hổ "bí mật xé vải màn của mẹ thành từng miếng nhỏ, đến tối con mới dám thay" và "phơi ở chỗ

kín đáo nhất” vì sợ người khác thấy đến nỗi khi cha phát hiện ra đã trách con gái là bẩn thỉu: “Mày giặt giũ thế à? Đem ra chỗ nắng mà phơi cho nó sạch chứ!” khiến cho cô vô cùng xấu hổ, trào nước mắt và gào lên: “Cha biết gì, kệ con!”. Vì những lẽ đó mà cô đã lên tiếng trách mẹ: “Giá mà là mẹ, mẹ bảo con và hướng dẫn cho con, con đã không gào lên như thế”.

Chưa dừng lại ở đó, khi con gái có người yêu và mang thai ngoài ý muốn, do quan niệm và tập quán lâu đời của xã hội, người mẹ không cùng con vượt qua giai đoạn khó khăn nhất. Bà cảm thấy đau đớn, nhục nhã vì con “không chồng mà chửa”, vì vậy, bà đã gọi con gái mình và đứa cháu ngoại còn trong bụng là “giống lạc loài”, ngăn cản chuyện tình yêu của con và bắt con gái mình đi phá thai thay vì cho chúng cưới nhau. Ở trong phòng phá thai, khi con đau đớn nhất, bà lại nhẫn tâm thốt lên câu nói chất chứa đầy sự hằn học “Sướng chưa? Ai đã dạy mày như thế này cơ chứ?”. Một câu hỏi nhưng thực chất là một lời đay nghiến, nó chì chiết tâm hồn cô gái khi cô mang trong mình cái gọi là “tội lỗi của tình yêu”. Năm lần lặp lại thì cả năm lần đều là lời đay nghiến. Khi cô gái phải chống chọi với cơn đau đến cùng cực về thể xác “Cái đau ngày càng dữ dội. Ngồi thì cái đau thúc phải đứng lên. Đứng lên thì nó thúc cho khuỵ xuống. Quay sang trái nó thúc cho quay sang phải. Quay sang phải rồi quay sang trái. Rồi đứng lên. Rồi ngồi xuống, bật người ra sau gập về phía trước, bò bằng bốn chân” thì bà mẹ đã không ở bên cạnh. Khi con gái cần nhất sự quan tâm, chăm sóc, lo lắng, yêu thương, vỗ về, an ủi của người mẹ nhưng kết quả là “Con gọi mẹ chẳng thấy mẹ đâu”.

Có thể nói, câu chuyện về những cô gái trẻ lầm lỡ, sa ngã có thể không còn xa lạ với chúng ta nhưng *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ* của Y Ban đã đem đến cho người đọc những cảm nhận và thông điệp mới mẻ. Toàn bộ tác phẩm được bao trùm bởi cơ chế lạnh lùng tàn nhẫn và sự đay nghiến của xã hội, của hoàn cảnh và của cả người thân, ruột thịt đối với nhân vật. Qua câu chuyện về cuộc đời bất hạnh của cô gái trẻ, qua thái độ của nhân vật bà mẹ với cô gái, tác phẩm là lời nhắn nhủ các bà mẹ cần nhìn nhận lại mối quan hệ, cách ứng xử với con gái của mình; nhắn nhủ các cô gái cần chín chắn hơn trong suy nghĩ và hành động để không phải chịu những nỗi đau tương tự. Đồng thời, truyện cũng nhắc nhở mỗi con người chúng ta cần có cái nhìn bao dung, cảm thông, chia sẻ với những cô gái không may rơi vào tình cảnh bất hạnh, trớ trêu, nghiệt ngã của cuộc đời để không vô tình đẩy họ vào đường cùng, không lối thoát.

2.2.4. Thời gian - không gian “giải huyền thoại”

Thời gian vốn có tính liên tục một chiều quá khứ - hiện tại - tương lai không thể đảo ngược. Tuy nhiên trong thế giới nghệ thuật văn chương, quá khứ hay tương lai có thể cùng tồn hiện với thực tại, bằng nhiều hình thức khác nhau. Thời gian trong *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ* của Y Ban không phải là thời gian tuyến tính “một đi không trở lại” mà là thời gian đa chiều đồng hiện. Quá khứ - hiện tại - tương lai xuất hiện cùng một lúc, không bị ngăn cách mà liên tục như một dòng chảy và nó mang trong mình những chiêm nghiệm, suy tư về con người đời thường cũng như cuộc sống nơi trần thế gắn chặt với tâm lí nhân vật, phản ánh cuộc sống nội tâm phong phú, phức tạp của cô gái. Quá khứ đau thương không vùi chôn vào dĩ vãng mà ám ảnh, hiện diện thường xuyên trong cuộc sống hiện tại của cô, qua đồ vật, cảnh vật, nhắc cô nhớ về những chuyện đau lòng đã qua. Nó như một vết thương hằn sâu trong trái tim mà có lẽ suốt đời cô không bao giờ quên được. Chuyện đau lòng là vết thương trong quá khứ nhưng nó cứa sâu trong hiện tại và sẽ còn đeo đẳng đến tương lai bởi cô đã mất đi đứa con ruột thịt, mất đi tình yêu. Rồi đây cả quãng đời còn lại cô sẽ là một màu đen mịt mù bởi sự ám ảnh của quá khứ đau thương.

Đặc biệt, để thể hiện hiệu quả nội tâm nhân vật khi nói về thời gian, Y Ban rất chú trọng thời

điểm ban đêm bởi trong bước đi tuần tự của thời gian, quãng thời gian ban đêm có một ý nghĩa đặc biệt. Đó là thời điểm con người có thể đối diện với chính cõi lòng của mình, được sống với thế giới riêng tư mà ban ngày nó bị chìm khuất đi bởi bộn bề của cuộc sống. Đó là quãng thời gian mà con người bộc lộ chân thực nhất thế giới nội tâm của mình, không giấu giếm, che đậy. Trong tác phẩm, thời gian ban đêm đã trở thành thời gian nghệ thuật gắn với những trĩu nặng tâm tư của cô gái "Đêm đêm cha mẹ vẫn bên nhau và con thức tỉnh với nỗi đau của mình".

Thời gian trong truyện có mối quan hệ đặc biệt với không gian. Nếu như không gian trong các truyện cổ dân gian là không gian cộng đồng, không gian văn hóa dân gian thì trong *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ* của Y Ban là không gian thế sự - đời tư cá nhân và là không gian đồng hiện. Trong truyện có sự đồng hiện của cả không gian hiện tại và không gian hồi tưởng.

Không gian hiện tại là không gian căn phòng. Đó là phòng phụ khoa và phòng làm thuốc hay còn gọi là phòng vô sinh.

Phòng phụ khoa là nơi mà cô gái bị gọi với cái tên "bệnh nhân cô-vắc". Tại nơi này cô phải gánh chịu ánh mắt kinh ngạc, khinh bỉ của mọi người, bị gọi là "kẻ khốn nạn", "đĩ bợm", là "kẻ lả lơi" khi cô phải đến đây khám để phá thai:

"- Ái à, thế mà mình lại cứ tưởng...

- Vậy mà sáng nay mình còn bắt chuyện với nó kia đấy.

- Trông người chả ai biết được nhỉ, rõ hiền lành tử tế mà khốn nạn, đĩ bợm.

- Trời ơi, sao trời không có mắt? Người chính chuyên hẳn hoi thì trời không ban cho lấy một mụn, kẻ lả lơi thì lại mau mắn".

Phòng vô sinh là nơi cô gái phải thực hiện việc phá thai. Đó là không gian cách biệt với cuộc sống bên ngoài. Khi hiện hữu trong đó, cô phải đối diện với chính mình, đối diện với nỗi cô đơn dai dẳng, đặc quánh. Cô kinh hãi "quay sang nhìn người nọ, người kia cầu cứu" nhưng "chẳng có ánh mắt nào thương hại" mà thay vào đó là thái độ khinh bỉ, lạnh lùng đến tàn nhẫn và những câu hỏi hết sức thô tục, sống sượng của các y tá, bác sĩ:

"- Cởi váy, nằm lên bàn!

- Cô thụ thai trong trường hợp nào? Ở đâu? Trong công viên? Trên nền cỏ hay cạnh bờ ao? Hay trên giường nhà anh ta?...".

Cô đau đớn, tủi nhục, cắn răng chịu đựng trong nỗi tuyệt vọng, buông xuôi và để rồi khi không chịu nổi sự sỉ nhục, cô uất ức chạy ra phía cửa, không nghĩ đến việc phải mặc váy nữa. Khi bình tĩnh quay trở lại phòng, cô lại phải chống chọi với nỗi đau đớn, sự giằng xé, trống trải trong tâm hồn bằng thế giới của kỷ niệm tuổi thơ, của tình yêu trong sáng, đầy say mê đầu đời,…Thời gian quá khứ đã trở thành một chiều của không gian, tạo thành hồi tưởng, chất chứa bao nỗi niềm của cô gái. Thế giới kỷ niệm của tuổi thơ được thể hiện bằng không gian hồi tưởng. Đó là không gian đan xen giữa miền quê và thành phố đã được cô gái hồi tưởng trong nỗi cô đơn, tuyệt vọng đến tột cùng.

Không gian hồi tưởng thứ nhất là một vùng quê êm ả, trù phú. Nơi đây cô đã có quãng thời gian tuổi thơ sống hạnh phúc trong tình yêu thương của cha mẹ, của bạn bè đồng trang lứa và những người xung quanh. Đó là những ngày tháng êm đềm của tuổi thơ với biết bao kỷ niệm đẹp: "Làng xóm vào vụ gặt, con theo các bạn ra sân đình. Vui ơi là vui", "Lớp học của con ở trong cái đình to. Lớp con đông vui lắm, toàn các bạn quen".

Không gian hồi tưởng thứ hai là Bệnh viện Phụ sản. Chính vì mẹ làm việc ở Khoa Sản nên cô bé hay được mẹ dắt đến đây vào lúc cô bé "đang ở cái tuổi biết nhận thức và hay tò mò". Thay vì ngồi yên một chỗ như lời mẹ dặn, cô bé lẻn chạy lung tung và đã "đứng sau mẹ khi mẹ đỡ em bé". Và cũng chính vì vậy mà cô bé khám phá ra những điều của thế giới người lớn - "điều mà không cô giáo nào dạy con cả". Cô biết em

bé đã được sinh ra từ "một cái ngách rất nhỏ, kín đáo, bí mật chứ không phải ở nách chui ra, chứ không phải ở bãi rác, khi mẹ đi qua con đã bíu chặt lấy, mẹ đem về nuôi". Vì những điều trông thấy ở người lớn mà cô bé bắt đầu tập tành làm trò của người lớn "Khi chơi đồ hàng, búp bê, mẹ con, con biết vén áo lên. Trên ngực con có hai cái núm bé xíu. Con bẹo thịt ở ngực ra để ấn cái núm bé xíu ấy vào miệng búp bê thủ thỉ dịu dàng: "Con ngoan của mẹ, bú tí đi nào"".

Không gian hồi tưởng thứ ba là một căn nhà chật hẹp, nơi mà gia đình cô phải đến đây để tránh bom đạn khi chiến tranh xảy ra. Ở nơi này, cả nhà cô phải ngủ chung trên một chiếc giường "Mẹ và ba chúng con nằm một chiều. Cha nằm dưới chân" để rồi đến một đêm cô bé "bỗng mở mắt ra đúng lúc ấy, tò mò, con băn khoăn và con không hiểu... Sáng hôm sau thức giấc, con đã không trong trẻo như những ngày thường". Cô cứ mang một câu hỏi trong đầu nhưng không dám hỏi người lớn mà chỉ dám hỏi những đứa bạn cùng tuổi "Ban đêm cha mẹ mày có cởi truồng không?".

Có thể nói, những không gian hồi tưởng hiện về trong đầu cô gái là nơi mà cô có những kỷ niệm đẹp đồng thời cũng là nơi đã hình thành ở cô những điều tò mò cần khám phá và cô đã tìm cách tự khám phá mà không có sự định hướng của mẹ, của người lớn. Đó cũng là một phần nguyên nhân cho sự lỡ làng, cho bi kịch mà cô phải trải qua.

Như vậy, song hành cùng không gian căn phòng chật hẹp nơi bệnh viện, không gian hồi tưởng xuất hiện như một sự giải tỏa, một chốn bấu víu, nương tựa của cô gái khi cô mất thăng bằng trong cuộc sống hiện tại. Cặp không gian hiện tại và không gian hồi tưởng đã hỗ trợ cho nhau để cùng soi sáng số phận, thân phận và thế giới nội tâm của cô gái.

2.2.5. Motif "giải huyền thoại"

Bức thư gửi mẹ Âu Cơ của Y Ban không xuất hiện nhiều motif như trong những truyện cổ dân gian mà chỉ xuất hiện một motif nổi bật là motif "tội ác và trừng phạt" nhưng mang hơi hướng hiện đại. Motif này có sức cảnh tỉnh lớn đối với con người hiện đại, góp phần tạo nên sự cân bằng, sự hài hòa cho cuộc sống thời đổi mới.

Motif "tội ác và trừng phạt" được Y Ban thể hiện thông qua hai nhân vật đó là cô gái và bà mẹ của cô đồng thời cũng thể hiện qua nhân vật hai bà mẹ theo lời kể của cô gái khi cô gặp hai người này ở bệnh viện.

Trước hết, chúng tôi xin nói về sự thể hiện của motif này qua nhân vật hai bà mẹ mà cô gái đã gặp trong bệnh viện và kể lại.

Bà mẹ thứ nhất là "cô gái nhỏ 16 tuổi, cô vừa bước chân vào tuổi dậy thì đã vội làm mẹ. Cô là một bệnh nhân, bệnh nhân cô-vắc… Ngay ngày hôm trước khi bị mang ra xét xử, cô còn ngồi đánh chuyền với các bạn". Tội cô bé gây ra là có chửa, "mang một mầm sống trong cơ thể" khi mới 16 tuổi để cha mẹ và gia đình phải mang nỗi nhục và người phán xử, trừng phạt cô bé là bà mẹ của cô. Hình phạt mà cô phải chịu là bị mẹ bắt phá thai, bỏ đi núm ruột của mình, phải gánh chịu nỗi kinh hoàng, đau đớn về thể xác và tinh thần.

Bà mẹ thứ hai cô gái gặp là bà mẹ của cô bé kia. Tội ác bà gây ra là giết chết đứa cháu ngoại trong bụng con gái khi nó chưa chào đời bằng cách bắt con gái đi phá thai bởi "bà đau nỗi đau nhục nhã với thiên hạ". Những hành động, việc làm, lời nói của bà là những hành động, việc làm, lời nói của một con người máu lạnh khiến cho người đọc phải ghê sợ: "Bà mong muốn, thoát khỏi tội lỗi cho nhanh. Cái giống sao mà nó sống dai dẳng đến thế. Không tã lót gì cả để cho nó chết đi! Bà đặt nó vào một tấm xăng rồi bê ra một gốc cây", "Bà cứ chờ. Nó cứ sống dai dẳng, bà khóc than thân phận và nguyền rủa đứa con tội lỗi của bà". Hình phạt mà bà phải gánh chịu là cái án "giết người" bị xử bởi tòa án lương tâm.

Khi chứng kiến nỗi đau của hai bà mẹ, một

già - một trẻ khiến cô gái nhớ đến nỗi đau của mình và của mẹ cô. Mặc dù, mỗi người đều mang trong mình nỗi đau riêng nhưng cả hai đều là những người gây ra tội ác và đều phải chịu sự trừng phạt. Tội của cô gái cũng giống như tội của cô bé mà cô đã gặp ở bệnh viện: không chồng mà chửa làm ảnh hưởng đến thanh danh của gia đình và danh dự của bản thân. Cô đã vi phạm vào điều mà đạo đức truyền thống bao đời nay cấm kị. Chưa dừng lại ở đó, tội của cô còn là sự yếu đuối khi không bảo vệ được kết quả của tình yêu, không bảo vệ được đứa con - núm ruột của mình mà đã giết chết nó. Người phán xử, trừng phạt cô gái là bà mẹ của cô và những người xung quanh. Hình phạt mà cô phải nhận là bị mẹ bắt phá thai, bỏ đi đứa con của mình, phải gánh chịu nỗi kinh hoàng, đau đớn về thể xác; chịu sự ghẻ lạnh, khinh bỉ, coi thường, sỉ nhục của những người xung quanh. Không chỉ dừng lại ở đó, nỗi đau đớn về mặt tinh thần sẽ còn theo và hành hạ cô đến suốt đời. Cả phần đời còn lại của cô sẽ phải sống trong chuỗi ngày dằn vặt vì tội lỗi của mình là đã tước đi sự sống của một sinh linh bé nhỏ chưa kịp chào đời. Mẹ cô gái là người phán xử, trừng phạt cô nhưng bà cũng chính là tội đồ đáng bị trừng phạt. Tội của bà là thiếu sự giáo dục, dạy dỗ con gái về những kĩ năng sống trước ngưỡng cửa tình yêu, ngưỡng cửa cuộc đời và tội tước đoạt đi niềm hạnh phúc của con khi cấm cản chuyện tình yêu của con gái. Đặc biệt là tội giết người khi bắt con gái đến bệnh viện phá thai, giết chết đứa cháu ngoại chưa kịp chào đời. Bà không chịu sự trừng trị của pháp luật nhưng phải chịu sự trừng phạt của "tòa án lương tâm", chịu sự khinh miệt, coi thường của những người xung quanh.

Ngoài ra, motif "tội ác và trừng phạt" còn thể hiện thấp thoáng qua lời nói của nhân vật đám đông trong bệnh viện khi cô gái đến đây phá thai: "Nếu các bà bảo ông trời không có mắt là sai. Ông trời có mắt. Ông ấy phạt bọn chúng ta đấy, phạt cả cô ta lẫn các người". Từ xưa đến nay, trong tâm thức của người Việt, con cái là lộc trời cho. Những người bị vô sinh không thể có con thường bị nói là do ăn ở thất đức nên bị trời trừng phạt?! Những kẻ trời cho có con mà tước đi sự sống của đứa trẻ cũng là kẻ ác đáng bị trừng phạt.

Motif "tội ác và trừng phạt" trong truyện gắn với tâm thức dân gian từ bao đời nay của ông cha ta nhưng đồng thời cũng mang đậm hơi thở của cuộc sống, đậm tính thời sự mà chúng ta có thể dễ dàng bắt gặp trong cuộc sống hiện đại hôm nay. Sự trừng phạt dành cho các nhân vật bởi tội ác mà họ gây ra là bài học giáo dục sâu sắc cho biết bao cô gái trẻ và những bậc sinh thành, đặc biệt là những bà mẹ trong việc giáo dục con cái.

3. Kết luận

Bức thư gửi mẹ Âu Cơ của Y Ban là truyện ngắn "giải huyền thoại" về tâm thức dân gian. Truyện không phải là sự "nhận thức lại" những giá trị tinh thần cũ mà là viết lại, "giải huyền thoại" nhằm đưa đến một cách nhìn nhận mới cho độc giả, mở rộng biên độ tầm nhìn về cuộc sống, về con người một cách đa diện, đa chiều. Nhan đề tác phẩm có sự đan xen giữa yếu tố dân gian và hiện đại. Từ cốt truyện, nhân vật, không - thời gian đến motif trong tác phẩm đều được đặt dưới cái nhìn "giải huyền thoại", mang những tầng nghĩa mới. Không - thời gian trong tác phẩm mở ra đa chiều, là không - thời gian đồng hiện góp phần đắc lực trong việc thể hiện chiều sâu tâm lý nhân vật.

Có thể nói, trong dòng chảy của văn hóa, văn học dân tộc, *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ* của Y Ban nói riêng và những tác phẩm mang cảm hứng "giải huyền thoại" nói chung đã góp phần xóa bỏ khoảng cách, rút ngắn khoảng cách giữa những thần tượng của quá khứ và con người của hôm nay; đưa quá khứ tiến lại gần hơn với cuộc sống hiện đại, giúp cho con người hiện đại hiểu rõ hơn về quá khứ để từ đó nhìn nhận lại bản thân và hướng đến lẽ sống cao đẹp./.

Tài liệu tham khảo

[1]. Thanh Hằng (2014), "Nhà văn Y Ban: Tác phẩm đầu tiên đã định hình phong cách viết", *Tạp chí Công an nhân dân online*, (11/08/2014), http://cand.com.vn/van-hoa/Nha-van-Y-Ban-Tac-pham-dau-tien-da-dinh-hinh-phong-cach-viet-268907/.

[2]. Lê Quốc Hiếu (2017), "Khuynh hướng giải huyền thoại trong văn xuôi Việt Nam đương đại từ 1986 đến nay", *Tạp chí Sông Hương*, (số 342), http://tapchisonghuong.com.vn/tin-tuc/p0/c7/n25898/Khuynh-huong-giai-huyen-thoai-trong-van-xuoi-Viet-Nam-duong-dai-tu-1986-den-nay.html.

[3]. Trần Thị Lý, Nguyễn Văn Thuấn (2016), "Giải huyền thoại trong truyện ngắn huyền thoại Việt Nam", *Tạp chí Khoa học và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Huế* , (số 04), tr. 46-53, http://tckhgd.huce.vn/DOC_BAIBAO/34_528_TranThiLy,NguyenVanThuan_09_tran%20thi%20ly.pdf.

[4]. E. M. Meletinsky (2004), *Thi pháp của huyền thoại*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[5]. Nhiều tác giả (2007), *Huyền thoại và văn học*, NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

[6]. Trần Viết Thiện (2010), "Một ngả rẽ thú vị của truyện ngắn Việt Nam sau 1986", *Tạp chí Văn học Việt online*, (10/2010), https://sites.google.com/site/vanhocviet2013/van-chuong-thanh-van-luu-tru---cong-trinh-moi/-trn-vit-thin-mt-ng-r-th-v-ca-truyn-ngn-vit-nam-sau-1986.

[7]. Phùng Văn Tửu (2007), "Phương thức huyền thoại trong sáng tạo văn học", *Nghiên cứu Văn học*, (số 10), http://phebinhvanhoc.com.vn/phuong-thuc-huyen-thoai-trong-sang-tao-van-hoc/.

"DEMYSTIFICATION" SENTIMENT IN THE SHORT STORY *"THE LETTER TO MOTHER AU CO"* BY Y BAN

Summary

"Demystification" is a literary trend contributing to advancing literary works towards post-modern sentiments by shattering the structural order and making a new way of reality perception. With "demystification" sentiment, *The Letter To Mother Au Co* by Y Ban has excellently performed its literary mandate, successfully reflecting "hot" social issues, awakening the reader, and conveying meaningful messages about life. Thus, it affirms a new outlook, a new voice that Y Ban has brought to the modern Vietnamese Women's Literature.

Keywords: "Demystification", Y Ban, *The Letter To Mother Au Co*.

Ngày nhận bài: 11/4/2019; Ngày nhận lại: 18/4/2019; Ngày duyệt đăng: 02/5/2019.